

Số: 295 /SGD&ĐT-GDTrH
V/v Kết quả khảo sát thực trạng
dạy học tiếng Anh và Toán ở
một số trường THPT

Bến Tre, ngày 31 tháng 3 năm 2010

Kính gửi: Các trường THPT.

Trong tháng 01/2010, Sở GD&ĐT đã cử đoàn cán bộ Sở đến khảo sát tình hình dạy học tiếng Anh và Toán ở một số trường THPT trong tỉnh ở 2 bộ môn là tiếng Anh và Toán.

- Các trường được khảo sát:

1. Trường THPT Sương Nguyệt Anh
2. Trường THPT Tấn Kế
3. Trường THPT Lê Hoài Đôn
4. Trường THPT Giao Thạnh
5. Trường THPT Nguyễn Thị Định
6. Trường THPT Phan Văn Trị
7. Trường THPT Mạc Đĩnh Chi

- Nội dung làm việc :

- Dự giờ giáo viên dạy lớp 12.
- Phỏng vấn học sinh lớp 12 về tình hình học tập bộ môn tiếng Anh.
- Họp với Ban Giám hiệu và các giáo viên thuộc 2 tổ bộ môn tiếng Anh và Toán của các trường nhằm tìm hiểu về tình hình quản lý, dạy học đối với 2 bộ môn tiếng Anh và Toán; tìm hiểu nguyên nhân vì sao còn nhiều học sinh học yếu, kém ở 2 bộ môn này.

Sau đây là một số kết quả ghi nhận được qua đợt khảo sát:

I/ KẾT QUẢ KHẢO SÁT

1/ Kết quả học tập của học sinh :

Qua khảo sát chất lượng dạy học bộ môn tiếng Anh và Toán, nhìn chung tỷ lệ học sinh yếu kém cao(*xem bảng tổng hợp kèm theo*)

Một số trường THPT trong nhóm trường được khảo sát có tỉ lệ học sinh có điểm trung bình trở lên đối với bộ môn tiếng Anh trong kì thi tốt nghiệp THPT còn rất thấp trong nhiều năm liền (THPT Sương Nguyệt Anh, Tấn Kế, Mạc Đĩnh Chi).

2/ Thuận lợi :

- Trừ trường THPT Lê Hoài Đôn, đa số các trường được xây dựng khang trang, được trang bị cơ sở vật chất tốt, có điều kiện dạy phụ đạo cho học sinh.
- Được sự quan tâm của Ban Giám hiệu và của tổ bộ môn.
- Đội ngũ giáo viên tiếng Anh ở các trường đủ về số lượng và đạt chuẩn.
- Đa số học sinh quan tâm đến việc học.

3/ Hạn chế:

- Chất lượng đầu vào thấp.
- Đa số học sinh mất căn bản từ cấp dưới, nhất là đối với bộ môn tiếng Anh.
- Học sinh chưa ý thức được việc học tiếng Anh, có xu hướng học lệch.
- Nhiều cha mẹ học sinh còn chưa quan tâm đến việc học tập của con cái.
- Cơ sở vật chất cho việc dạy học thiếu thốn; thiếu phòng dạy phụ đạo.
- Đội ngũ giáo viên nhiều trường còn yếu về kiến thức ngôn ngữ (bộ môn tiếng Anh) lẫn phương pháp giảng dạy.
- Nội bộ của tổ bộ môn tiếng Anh ở một số trường chưa tốt. Tổ trưởng tổ bộ môn chưa phát huy hết vai trò cũng như chưa có kế hoạch làm việc tốt (THPT Phan Văn Trị, THPT Lê Hoài Đôn).
- Sự phân công cho giáo viên dạy tiếng Anh ở khối lớp 12 chưa hợp lý (THPT Lê Hoài Đôn, THPT Phan Văn Trị).

II/ MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC BỘ MÔN

1/ Về phía Ban Giám hiệu nhà trường :

–Phân công tổ trưởng bộ môn và giáo viên dạy lớp hợp lý. Phải bảo đảm tổ trưởng có uy tín và năng lực chuyên môn; giáo viên dạy khối lớp 12 phải có đủ năng lực về chuyên môn và có nhiều kinh nghiệm giảng dạy. Chú ý sự đoàn kết giữa các giáo viên trong tổ bộ môn.

–Có kế hoạch phụ đạo học sinh yếu kém và thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá hiệu quả của việc phụ đạo để có những điều chỉnh phù hợp.

–Chi đạo tổ bộ môn xây dựng kế hoạch dạy học theo chuẩn kiến thức, kĩ năng của Bộ GD&ĐT.

–Vận động, khuyến khích giáo viên tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng đồ dùng dạy học trong dạy học có hiệu quả.

–Tăng cường sự chỉ đạo, giám sát của Ban Giám hiệu đối với việc dạy và học qua việc đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của giáo viên ; việc xây dựng và triển khai kế hoạch phát hiện và phụ đạo học sinh yếu kém ; việc dạy học theo chuẩn kiến thức, kĩ năng phù hợp với học sinh yếu kém ; chất lượng sinh hoạt tổ bộ môn hướng nhiều hơn đến các hoạt động chuyên môn.

2/ Về phía tổ bộ môn

– Đề xuất kế hoạch phụ đạo học sinh yếu kém ; nhanh chóng xây dựng kế hoạch ôn tập cho các bộ môn thi tốt nghiệp THPT, đặc biệt là bộ môn có nhiều học sinh yếu kém như tiếng Anh. Trong kế hoạch cần quan tâm đến việc phụ đạo theo từng đối tượng học sinh, nội dung và kĩ năng cần dạy (ví dụ về từ vựng, kĩ năng làm trắc nghiệm khách quan...), thời gian phụ đạo và có những biện pháp thực hiện rõ ràng, thường xuyên đánh giá hiệu quả và có điều chỉnh cho phù hợp.

– Xây dựng kế hoạch dạy học theo chuẩn kiến thức, kĩ năng của Bộ GD&ĐT phù hợp với từng đối tượng học sinh.

– Tư vấn, đề xuất Ban Giám hiệu trường về việc phân công giáo viên đứng lớp một cách hợp lý, và đúng với năng lực và kinh nghiệm dạy của từng giáo viên.

– Tư vấn, đề xuất Ban Giám hiệu trường tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề, các buổi định hướng, tạo các sân chơi học tập lành mạnh cho học sinh nhằm giúp học sinh có

được sự hứng thú trong việc học tập bộ môn tiếng Anh. Từng bước giúp học sinh có được tính tự học cao.

– Tăng cường tính đoàn kết trong nội bộ tổ bộ môn bằng cách cùng góp ý, giúp đỡ giáo viên trong công tác giảng dạy. Tăng cường công tác dự giờ, góp ý trong nội bộ giáo viên trong tổ.

3/ Về phía giáo viên

– Tự trao đổi về kiến thức chuyên môn, phương pháp dạy theo đường hướng giao tiếp đối với bộ môn tiếng Anh. Tăng cường trao đổi, học hỏi kinh nghiệm giảng dạy giữa các giáo viên.

– Chú ý đến vai trò quan trọng của người học bằng cách lấy ý kiến phản hồi sau một thời gian áp dụng một kỹ thuật dạy mới nhằm điều chỉnh cho phù hợp với trình độ và tâm lý của học sinh. Tạo điều kiện cho học sinh mạnh dạn phát biểu, đóng góp bài bằng cách sử dụng nhiều phương pháp dạy mới theo đường hướng lấy học sinh làm trung tâm.

– Mạnh dạn thay đổi phương pháp dạy học, linh động trong việc sử dụng các kỹ thuật dạy phù hợp với từng nội dung và mục tiêu bài học, theo hướng đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng hơn là theo khuôn mẫu thiết kế sẵn trong sách giáo khoa. Việc dạy học, kiểm tra, đánh giá phải bám theo chuẩn kiến thức, kỹ năng, phù hợp với từng đối tượng học sinh, nhất là đối với học sinh yếu kém để động viên học sinh học tập. Cùng một nội dung kiến thức, nhưng yêu cầu tối thiểu đối với học sinh trung bình, yếu thì chỉ cần “thông hiểu”, còn học sinh khá hơn sẽ được rèn luyện kỹ năng vận dụng, sáng tạo... Điều mà giáo viên cần hướng đến không phải cung cấp cho học sinh những nội dung viết trong sách giáo khoa một cách máy móc mà chỉ sử dụng sách giáo khoa như là phương tiện để đạt được mục tiêu dạy học ở những mức độ khác nhau.

– Đối với bộ môn tiếng Anh, ngoài phương pháp kiểm tra, đánh giá truyền thống, giáo viên cần mạnh dạn áp dụng nhiều công cụ đánh giá như conferences, learning diaries, self-assessment, portfolios... phù hợp với sách giáo khoa mới.

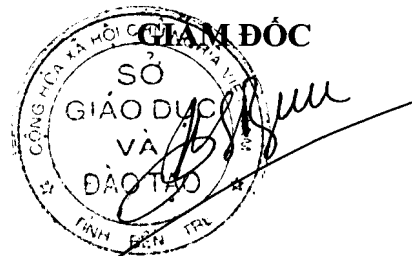
– Việc dạy học tiếng Anh vẫn phải đảm bảo mục tiêu dạy học 4 kỹ năng giao tiếp. Tuy nhiên ở lớp 12, ngay từ đầu năm học, cần rèn luyện cho học sinh làm quen với dạng đề trắc nghiệm khách quan theo kiểu đề thi tốt nghiệp THPT của Bộ GD&ĐT.

Trên đây là tổng hợp kết quả cuộc khảo sát đánh giá thực trạng việc dạy và học môn tiếng Anh và Toán ở một số trường THPT và một số giải pháp để từng bước cải thiện và nâng cao chất lượng dạy học môn tiếng Anh và Toán ở các trường THPT.

Các trường THPT căn cứ nội dung và triển khai thực hiện. Đặc biệt, đối với các trường THPT có tỉ lệ học sinh yếu kém cao ở bộ môn tiếng Anh và Toán theo kết quả khảo sát trên đây cần phải có các kế hoạch và biện pháp cụ thể và hiệu quả để kéo giảm tỉ lệ học sinh yếu kém trong thời gian tới, nhất là trong kì thi tốt nghiệp THPT sắp tới. Sở GD&ĐT sẽ có kế hoạch kiểm tra việc thực hiện kế hoạch ôn tập thi tốt nghiệp THPT ở một số trường THPT, trong đó có một số trường tham gia khảo sát trên đây. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, GDTrH.



**THÔNG KÊ CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC BỘ MÔN TIẾNG ANH NĂM HỌC 2008-2009
VÀ HỌC KÌ I NĂM HỌC 2009-2010**

Trường THPT	GIỚI			KHẢ			TB			YẾU			KÉM		
	10	11	12	10	11	12	10	11	12	10	11	12	10	11	12
Năm học 2008-2009															
Sương Nguyệt Anh	2.3	4.8	0.9	9.9	17.1	3.6	22.3	37.3	19.3	53.7	37.3	69.9	11.8	3.4	6.3
Mạc Đình Chi	2.9	0.6	0.0	18.9	15.5	0.6	51.5	43.6	44.3	26.7	40.3	55.1	0.0	0.0	0.0
Nguyễn Thị Định	5.6	5.4	1.2	23.8	19.4	4.1	52.2	37.2	24.6	18.4	37.0	57.1	0.0	1.0	13.0
Lê Hoài Đôn	4.1	2.6	1.4	13.4	9.1	4.3	28.4	40.1	30.0	43.5	42.7	61.1	10.6	5.4	3.2
Tân Khê	1.8	2.1	0.3	7.4	10.8	3.6	22.4	27.0	15.5	48.3	50.2	64.7	20.1	9.9	15.9
Giao Thanh	1.1	7.9	0.5	11.9	58.1	4.7	35.2	32.8	41.6	48.4	1.2	53.2	3.5	0.0	0.0
Phan Văn Trí	15.0	11.6	0.8	43.3	28.9	8.6	36.0	30.0	55.2	5.7	27.7	35.0	0.0	1.8	0.4
Học kì I năm học 2009-2010															
Sương Nguyệt Anh	0.2	2.2	2.9	2.1	7.9	14.6	19.2	24.3	38.0	61.0	54.2	42.5	17.5	11.4	2.0
Mạc Đình Chi	1.0	1.8	0.0	7.3	10.1	1.8	28.6	28.8	39.1	64.0	59.3	59.1	0.0	0.0	0.0
Nguyễn Thị Định	4.9	5.1	1.7	14.6	11.9	7.9	33.9	34.3	30.8	41.4	43.6	48.7	5.2	5.1	10.9
Lê Hoài Đôn	2.3	2.7	0.2	10.9	13.3	5.6	28.1	29.9	37.3	48.0	46.9	49.8	10.7	7.1	7.1
Tân Khê	2.9	2.0	1.3	8.2	11.5	11.2	16.5	23.5	23.3	43.4	43.0	54.6	29.0	20.0	9.6
Giao Thanh	1.9	0.8	0.4	11.4	8.9	6.3	19.2	38.4	31.2	38.0	51.2	50.6	29.5	0.8	11.4
Phan Văn Trí	9.4	13.1	1.0	35.5	36.2	16.6	37.7	40.6	44.7	17.0	9.9	35.3	0.4	0.2	2.4

**THÔNG KÊ CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC BỘ MÔN TOÁN NĂM HỌC 2008-2009
VÀ HỌC KÌ I NĂM HỌC 2009-2010**

Trường THPT	GIỚI			KHÁ			TB			YẾU			KÉM		
	10	11	12	10	11	12	10	11	12	10	11	12	10	11	12
Năm học 2008-2009															
Sương Nguyệt Anh	10.7	11.5	11.3	26.7	25.6	23.8	27.7	36.0	34.2	22.9	21.0	25.6	12.0	5.9	4.5
Nguyễn Thị Định	9.9	11.9	9.7	36.5	17.8	18.3	39.1	23.8	28.6	12.9	32.0	28.6	1.6	14.5	14.7
Lê Hoài Đôn	10.5	10.8	9.5	15.8	21.3	16.4	28.8	30.0	24.3	28.4	30.4	30.7	16.5	7.5	19.1
Tân Khê	6.6	9.0	10.7	13.8	22.5	24.3	25.9	31.4	41.1	37.9	31.7	18.8	15.8	5.4	5.1
Giao Thanh	46.0	37.8	42.1	17.8	24.5	17.9	32.4	37.3	37.9	3.8	0.4	2.1	0.0	0.0	0.0
Phan Văn Trị	26.9	18.9	14.5	30.0	22.8	23.8	30.7	26.0	32.2	9.6	25.6	23.6	2.8	6.7	5.9
Học kì I năm học 2009-2010															
Sương Nguyệt Anh	4.6	13.2	12.6	12.5	24.6	32.0	29.0	30.2	34.0	38.9	21.3	19.4	15.0	10.7	2.0
Nguyễn Thị Định	10.5	6.6	9.6	20.3	11.0	16.6	25.8	21.2	23.5	27.6	34.8	33.1	15.8	26.4	17.2
Lê Hoài Đôn	6.2	6.8	8.8	14.4	18.0	12.9	26.6	30.9	24.5	28.6	30.9	32.1	24.1	13.5	21.7
Tân Khê	6.7	11.7	14.4	19.9	19.9	25.2	29.8	25.6	32.9	27.9	21.6	24.0	15.7	21.1	3.5
Giao Thanh	8.9	7.4	9.7	21.0	13.6	23.2	28.8	31.8	35.0	29.5	32.6	27.4	11.8	14.7	4.6
Phan Văn Trị	12.9	17.2	17.2	31.3	25.5	23.1	32.6	30.6	30.8	17.2	19.7	19.1	6.0	7.0	9.8